TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2026/QĐCNHGT-DS	*Vĩnh Long, ngày 25 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của ông Nguyễn Văn C, chị Nguyễn Thị Thanh T (người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị L) với ông Lê Văn M và bà Đặng Thị G.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 06 tháng 01 năm 2026 của bà Lê Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2026 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Lê Thị L, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp ĐT, xã TP, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2004; Địa chỉ: ấp QTA, xã QĐ, tỉnh Vĩnh Long và ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1979; Địa chỉ: ấp TM, xã TP, tỉnh Vĩnh Long.

- Người bị kiện: Ông Lê Văn M, sinh năm 1967; Bà Đặng Thị G, sinh năm 1973. Cùng địa chỉ: ấp TTĐ, xã TH, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn M: Bà Đặng Thị G, sinh năm 1973. Cùng địa chỉ: ấp TTĐ, xã TH, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2026 cụ thể như sau:

Ông Lê Văn M và bà Đặng Thị G có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị L số tiền nợ là 234.391.000 đồng. Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 9-Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân